

# Vắc-xin ngừa bạch hầu, uốn ván, ho gà, bại liệt và Haemophilus influenzae loại b (DTaP-IPV-Hib)

## Diphtheria, tetanus, pertussis, polio, Haemophilus influenzae type b (DTaP-IPV-Hib) vaccine

**Giữ an toàn cho con bạn.  
Nhận tất cả các loại vắc-xin đúng thời  
hạn.**

Khi được chủng ngừa đầy đủ đúng thời  
hạn, con bạn có thể được bảo vệ chống lại  
nhiều loại bệnh trong suốt cuộc đời.

Trong 50 năm qua, việc chủng ngừa đã cứu  
nhiều mạng sống ở Canada hơn bất cứ biện  
pháp y tế nào khác.

### Vắc-xin DTaP-IPV-Hib là gì?

Vắc-xin DTaP-IPV-Hib bảo vệ cơ thể để chống  
lại 5 bệnh:

- Bạch hầu
- Uốn ván
- Ho gà
- Bại liệt
- *Haemophilus influenzae* loại b

Vắc-xin này được Bộ Y tế Canada phê duyệt và  
được cung cấp miễn phí trong khuôn khổ  
chương trình chủng ngừa định kỳ của con  
bạn. Hãy gọi cho chuyên gia chăm sóc sức  
khỏe của bạn để đặt lịch hẹn.

### Ai nên nhận vắc-xin này?

Trẻ em nhận vắc-xin DTaP-IPV-Hib khi được 18  
tháng tuổi. Đây là liều tăng cường dành cho  
trẻ em đã hoàn thành chuỗi gồm 3 mũi liều  
vắc-xin DTaP-HB-IPV-Hib trong giai đoạn sơ  
sinh. Vắc-xin DTaP- HB -IPV-Hib bảo vệ cơ thể  
chống lại bệnh viêm gan B cùng với 5 bệnh

khác. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập  
[HealthLinkBC File #105 Vắc-xin ngừa Bạch  
hầu, Uốn ván, Ho gà, Viêm gan B, Bại liệt và  
Haemophilus influenzae Loại b \(DTaP-HB-IPV-  
Hib\)](#).

Một số trẻ sơ sinh có thể được nhận một chuỗi  
gồm 3 liều vắc-xin DTaP-IPV-Hib vào thời điểm  
2, 4 và 6 tháng tuổi. Những em bé này cũng  
nên được nhận vắc-xin ngừa bệnh viêm gan B.  
Mặc dù vắc-xin DTaP-IPV-Hib và vắc-xin ngừa  
bệnh viêm gan B được tiêm/chích như những  
mũi riêng biệt, nhưng nếu có thể, cả hai loại  
vắc-xin nên tiêm/chích cùng một lúc. Trẻ sơ  
sinh đã nhận đủ chuỗi vắc-xin DTaP-IPV-Hib  
trong giai đoạn sơ sinh nên được nhận liều  
tăng cường vào thời điểm 18 tháng tuổi. Để  
biết thêm thông tin, hãy truy cập  
[HealthLinkBC File #25c Vắc-xin ngừa bệnh  
viêm gan B cho trẻ sơ sinh](#).

Vắc-xin DTaP-IPV-Hib cũng được cung cấp  
miễn phí cho những người đã được ghép tế  
bào gốc.

Điều quan trọng là phải giữ bản ghi của tất cả  
các loại vắc-xin đã nhận.

### Vắc-xin này đem đến những lợi ích gì?

Vắc-xin này bảo vệ con bạn trước 5 căn bệnh  
nghiêm trọng và đôi khi gây tử vong. Khi bạn  
cho con mình chủng ngừa, là bạn giúp bảo vệ  
những người khác.

## Có thể có những phản ứng gì sau khi nhận vắc-xin này?

Các loại vắc-xin đều rất an toàn. Việc chủng ngừa an toàn hơn nhiều so với việc bị nhiễm một trong các bệnh này.

Các phản ứng thường gặp với vắc-xin bao gồm:

- Đau nhức
- Tấy đỏ
- Sưng ở vị trí tiêm/chích vắc-xin

Một số trẻ có thể gặp các triệu chứng:

- Sốt
- Cáu kỉnh
- Buồn ngủ
- Mất cảm giác ngon miệng
- Nôn mửa
- Tiêu chảy

Những phản ứng này nhẹ và thường kéo dài từ 1 đến 2 ngày. Các vùng có kích thước lớn có thể bị tấy đỏ và sưng nhưng thường các vấn đề này không gây cản trở hoạt động bình thường.

Có thể dùng acetaminophen (ví dụ như Tylenol®) hoặc ibuprofen\* (ví dụ như Advil®) để giảm sốt hoặc đau nhức. Không nên dùng ASA (như Aspirin®) cho bất kỳ trẻ em nào dưới 18 tuổi do nguy cơ bị Hội chứng Reye (Reye Syndrome).

\*Không được cho trẻ em dưới 6 tháng tuổi dùng Ibuprofen nếu chưa nói chuyện trước với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Để biết thêm thông tin về hội chứng Reye, hãy truy cập [HealthLinkBC File #84 Hội chứng Reye](#).

Điều quan trọng là phải ở lại cơ sở chủng ngừa trong 15 phút sau khi nhận bất kỳ loại vắc-xin nào. Có một khả năng cực hiếm xảy ra là phản ứng dị ứng đe dọa đến tính mạng gọi

là sốc phản vệ (anaphylaxis). Điều này xảy ra với ít hơn một trong một triệu người nhận vắc-xin này. Các triệu chứng có thể bao gồm nổi mề đay, khó thở, hoặc sưng họng, lưỡi hoặc môi. Nếu phản ứng này xảy ra, chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn đã được chuẩn bị để điều trị nó. Điều trị khẩn cấp bao gồm việc sử dụng epinephrine (adrenaline) và chuyển bằng xe cứu thương đến phòng cấp cứu gần nhất. Nếu các triệu chứng này xuất hiện sau khi bạn đã rời cơ sở chủng ngừa, hãy gọi 9-1-1 hoặc số điện thoại khẩn cấp địa phương.

Hãy luôn báo cáo các phản ứng nghiêm trọng hoặc bất ngờ cho chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

## Ai không nên nhận vắc-xin này?

Hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn nếu con bạn đã gặp phải một phản ứng đe dọa đến tính mạng với một liều trước đây của vắc-xin ngừa bệnh bạch hầu, uốn ván, ho gà, bại liệt, hoặc *Haemophilus influenzae* loại b, hoặc với bất cứ thành phần nào của vắc-xin, bao gồm neomycin, polymyxin B, hoặc streptomycin.

Vắc-xin này thường không được tiêm/chích cho người từ 7 tuổi trở lên.

Những trẻ đã từng gặp phải Hội chứng Guillain-Barré (Guillain-Barré Syndrome - GBS) trong vòng 8 tuần sau khi được chủng ngừa vắc-xin ngừa bệnh uốn ván, mà không rõ nguyên nhân, thì không nên nhận vắc-xin DTaP-IPV-Hib. Hội chứng GBS là một tình trạng hiếm xảy ra mà có thể làm suy yếu và tê liệt cơ bắp của cơ thể. Hội chứng này thường xảy ra nhất sau khi bị nhiễm trùng, nhưng trong một số trường hợp hiếm gặp cũng có thể xảy ra sau khi đưa vào cơ thể một số loại vắc-xin.

Không cần thiết phải trì hoãn việc chủng ngừa do bị cảm lạnh hoặc bị bệnh nhẹ khác. Tuy nhiên, nếu bạn có lo ngại, hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

## Bệnh bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt và *Haemophilus influenzae* loại b là gì?

**Bạch hầu** là một bệnh nhiễm trùng nghiêm trọng ở mũi và cổ họng do vi khuẩn bạch hầu gây ra. Vi khuẩn này lây lan qua không khí khi người ta hắt hơi hoặc ho hoặc tiếp xúc trực tiếp da với da. Bệnh này có thể gây ra những vấn đề nghiêm trọng cho đường thở. Nó cũng có thể gây suy tim và tê liệt. Khoảng 1 trong 10 người mắc bệnh bạch hầu có thể tử vong.

**Ho gà**, hay còn gọi là ho rít, là một bệnh nhiễm trùng đường hô hấp nghiêm trọng do vi khuẩn ho gà gây ra. Vi khuẩn này lây lan một cách dễ dàng khi người bệnh ho, hắt hơi hoặc tiếp xúc gần mặt-đối-mặt. Ho gà có thể gây viêm phổi, co giật, tổn thương não hoặc tử vong. Những biến chứng này thường xảy ra nhiều nhất ở trẻ sơ sinh. Ho gà có thể gây ra những cơn ho dữ dội mà thường kết thúc bằng tiếng khò khè trước hơi thở tiếp theo. Cơn ho này có thể kéo dài vài tháng và xuất hiện nhiều hơn vào ban đêm. Khoảng 1 trong 170 trẻ sơ sinh mắc bệnh ho gà có thể tử vong. Để biết thêm thông tin về bệnh ho gà, hãy truy cập [HealthLinkBC File #15c Ho gà \(Ho Rít\)](#).

**Uốn ván**, hay còn gọi là phong đòn gánh, là bệnh do vi khuẩn chủ yếu có trong đất gây ra. Khi vi khuẩn xâm nhập vào da qua vết cắt hoặc vết xước, chúng sẽ sản sinh ra chất độc có thể gây đau thắt các cơ trên toàn cơ thể. Bệnh này rất nghiêm trọng nếu các cơ dùng để thở bị ảnh hưởng. Có tới 1 trong 5 người mắc bệnh uốn ván có thể tử vong.

**Bại liệt** là một bệnh do nhiễm vi-rút gây ra. Tuy rằng hầu hết các trường hợp nhiễm bệnh bại liệt không có triệu chứng, những trường hợp khác có thể dẫn đến tê liệt cánh tay hoặc cẳng chân và thậm chí tử vong. Tình trạng tê liệt xảy ra ở khoảng 1 trong 200 người bị nhiễm vi-rút bại liệt. Bệnh bại liệt có thể lây lan khi tiếp xúc với chất thải đại tiện (phân) của người mắc bệnh. Điều này có thể xảy ra khi ăn thức ăn hoặc uống nước bị nhiễm phân.

***Haemophilus influenzae* loại b** là một loại vi khuẩn thường gây bệnh nhiều nhất cho trẻ em dưới 5 tuổi. Vi khuẩn này có thể gây ra những bệnh nghiêm trọng và đe dọa đến tính mạng bao gồm viêm màng não, là tình trạng nhiễm trùng lớp màng bao quanh não, và nhiễm trùng máu. Bệnh *Haemophilus influenzae* loại b lây lan qua ho, hắt hơi hoặc tiếp xúc gần mặt đối mặt. Cứ 20 trẻ bị bệnh thì một trẻ có thể tử vong.

Bệnh bạch hầu, uốn ván, bại liệt và *Haemophilus influenzae* loại b hiện rất hiếm xảy ra ở B.C. nhờ các chương trình chủng ngừa định kỳ cho trẻ nhỏ. Bệnh ho gà vẫn xảy ra nhưng ít phổ biến hơn nhiều so với trước đây và nhẹ hơn nhiều ở những người đã được chủng ngừa.



BC Centre for Disease Control  
An agency of the Provincial Health Services Authority

---

Muốn biết thêm các đề tài của HealthLinkBC File, xin truy cập mạng [www.HealthLinkBC.ca/health-library/healthlinkbc-files](http://www.HealthLinkBC.ca/health-library/healthlinkbc-files) hoặc đến đơn vị y tế công cộng tại địa phương quý vị. Để có thông tin và lời khuyên y khoa không khẩn cấp tại B.C., xin truy cập mạng [www.HealthLinkBC.ca](http://www.HealthLinkBC.ca) hoặc gọi 8-1-1 (miễn phí). Để có sự giúp đỡ cho người điếc và khiếm thính, xin gọi 7-1-1. Các dịch vụ dịch thuật có sẵn cho hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu.